

Số: 68/2024/QĐST-HNGĐ

Tuy Hòa, ngày 11 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 77/2024/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Thùy Tr, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn PT1, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn*: Anh Mã Thế V, sinh năm 1995;

Địa chỉ: 174 NH, phường L, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị Thùy Tr và anh Mã Thế V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: giao 01 con chung Mã Trần Gia V1, sinh ngày 21/4/2021 cho chị Trần Thị Thùy Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Mã Thế V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng nuôi con từ tháng 5/2024 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng được quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: tự thoả thuận nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Thuỳ Tr tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*); nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002328 ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên. (*Chị Tr đã thi hành xong*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND TP T;*
- *TAND tỉnh Phú Yên;*
- *Chi cục THADS TP T;*
- *UBND phường L, TP T*
(số 58/2020);
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Xuân Thu